TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 11 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Láo Tả
2. Ông Đỗ Trọng Bằng

Thư ký phiên toà: Bà Lưu Thị Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7- Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Trần Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai (Số 001, đường Lê Hồng Phong, phường S, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/HSST-QĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Dương Đức T, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 21 tháng 5 năm 1983 tại phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa; ĐKHKTT va nơi ở: số 16 ngõ, phường H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Đức Thanh (đã chết), con bà Lê Thị Loan. Bị cáo có vợ Đinh Thị Thúy Diệu nhưng chưa đăng ký kết hôn, bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không. Tiền sự: Không; Nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu cụ thể tại các bản án quyết định sau:

+ Ngày 20/8/2001, UBND tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định số 2135/QĐ-UB đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, tại cơ sở giáo dục Xuân Hà, thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 24/8/2004.

+ Ngày 27/7/2017, bị Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định số 416/XPHC. Nộp phạt ngày 07/8/2017, bị cáo chấp hành xong.

+ Ngày 19/7/2011, bị Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 32/2011/HSST đã xóa án tích.

+ Ngày 03/01/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 01/2014/HSST đã xóa án tích.

+ Ngày 31/01/2019, bị Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 44/2019/HS-ST đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2025, tạm giam từ ngày 04/6/2025 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt).

Bị hại: Chị Trần Thị H – sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm 7, phường V, tỉnh Nghệ An (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị A – sinh năm 1988

Địa chỉ: xóm T, xã E, tỉnh Nghệ An (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/5/2025, chị Trần Thị H cùng chị Nguyễn Thị A đi tham quan, du lịch tại khu vực chợ đêm Sa Pa, phường S, tỉnh Lào Cai. Chị Trần Thị H đeo một chiếc ba lô màu vàng nâu, có ba ngăn phía sau lưng, ngăn thứ ba không kéo hết khóa, bên trong có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A15 màu đen, bên trong điện thoại lắp 01 sim, bên ngoài có ốp nhựa trong suốt. Cùng lúc đó Dương Đức T đi từ phòng chờ của hãng xe Sao Việt tại đường N2 vào chợ chơi, Dương Đức T nhìn thấy chiếc điện thoại của chị Trần Thị H trong ba lô nên nảy sinh ý định trộm cắp. Dương Đức T tiến lại phía sau, cách chị Trần Thị H khoảng 01 mét, quan sát xung quanh không thấy ai để ý, Dương Đức T dùng tay phải nhanh chóng lấy chiếc điện thoại của chị Trần Thị H rồi đặt điện thoại ở phía trước bụng và rời khỏi vị trí chị Trần Thị H đang đứng. Chị Trần Thị H thấy có lực tác động vào ba lô nên kiểm tra thì phát hiện bị mất điện thoại, chị Trần Thị H truy hô. Lúc này Dương Đức T đi được khoảng 10 mét thì nghe thấy tiếng truy hô nên bỏ chạy về phía ngã tư giao nhau giữa đường N2 và đường Điện Biên Phủ, rồi chạy qua phòng chờ của hãng xe Sao Việt và chạy lên đồi để lẩn trốn. Tại đây Dương Đức T cởi, vứt chiếc áo khoác tối màu bên ngoài nhằm thay đổi đặc điểm nhận dạng, 10 phút sau Dương Đức T đi xuống và di chuyển lên xe của hãng xe Sao Việt để đi xuống phường Lào Cai. Chị Trần Thị H cùng một số người đuổi theo Dương Đức T nhưng không đuổi kịp nên chị Trần Thị H đã đến Công an phường S trình

báo sự việc. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Công an phường S phối hợp với Phòng PC06 Công an tỉnh Lào Cai, Công an phường Lào Cai tiến hành truy tìm, phát hiện Dương Đức T đang đứng trước cửa số nhà 333 đường Hợp Thành thuộc tổ 17 phường Lào Cai. Dương Đức T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân, tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại vừa trộm cắp được.

Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 02/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã Sa Pa kết luận: Giá trị của 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A15, số seri RF8X30G91CH đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim của nhà mạng Viettel có số 0976.161.306, bên ngoài lắp 01 (Một) ốp điện thoại cũ, tại thời điểm ngày 25/5/2025 là 3.325.000đ (Ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án :

Đối với 01 (một) điện thoại Sam sung Galaxy A15 màu đen, có ốp nhựa bên ngoài, bên trong lắp sim số 0976.161.306; 01 (một) balo màu nâu vàng, loại balo đeo sau lưng có hai dây đeo vai, mặt trước balo có dòng chữ GUESS bằng kim loại màu vàng đồng là tài sản của chị Trần Thị H. Ngày 23/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản trên cho chị Trần Thị H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) áo khoác nỉ, màu đen xám, có mũ, mũ có dây rút buộc, áo loại kéo khóa, có hai túi áo bên ngoài phía trước, tại vị trí khủy tay bên trái được dán dòng chữ "adidas", bên ngoài áo có nhiều vết bùn đất và vết sơn thu giữ của bị cáo chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản là 01 (một) điện thoại Sam sung Galaxy A15 màu đen, có ốp nhựa bên ngoài, bên trong lắp sim số 0976.161.306 và không yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

Cáo trạng số 09/CT- VKS - KV7 ngày 08/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai truy tố bị cáo Dương Đức T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Đức T về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo với mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Dương Đức T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác nỉ, màu đen xám, có mũ, mũ có dây rút buộc, áo loại kéo khóa, có hai túi áo bên ngoài phía trước, tại vị trí khủy tay bên trái được dán dòng chữ "adidas", bên ngoài áo có nhiều vết bùn đất và vết sơn thu giữ của Dương Đức T.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để kết luận khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/5/2025 Dương Đức T trộm cắp của chị Trần Thị H 01 (một) điện thoại di động Sam sung Galaxy A15 màu đen, có ốp nhựa bên ngoài, bên trong lắp sim số 0976.161.306. Giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Sa Pa định giá là 3.325.000đ (Ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai truy tố bị cáo ra trước Tòa là hoàn toàn chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, chiếm đoạt tài sản của người khác mục đích để tiêu sài cho bản thân, bị cáo đã coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu tại các bản án, quyết định sau:

+ Ngày 20/8/2001, UBND tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định số 2135/QĐ-UB đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, tại cơ sở giáo dục Xuân Hà, thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 24/8/2004.

+ Ngày 27/7/2017, bị Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định số 416/XPHC. Nộp phạt ngày 07/8/2017, bị cáo chấp hành xong.

+ Ngày 19/7/2011, bị Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 32/2011/HSST. Bị cáo chấp hành xong.

+ Ngày 03/01/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 01/2014/HSST. Bị cáo chấp hành xong.

+ Ngày 31/01/2019, bị Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 44/2019/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong.

Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách hiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Dương Đức T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi pham tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Trần Thị H, sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 (một) điện thoại di động Sam sung Galaxy A15 màu đen, có ốp nhựa bên ngoài, bên trong lắp sim số 0976.161.306, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết là phù hợp.

Về trách nhiệm hình sự: Bị hại đề nghị xử lý bị cáo Dương Đức T theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) áo khoác nỉ, màu đen xám, có mũ, mũ có dây rút buộc, áo loại kéo khóa, có hai túi áo bên ngoài phía trước, tại vị trí khủy tay bên trái được dán dòng chữ “adidas”, bên ngoài áo có nhiều vết bùn đất và vết sơn thu giữ của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không xin lại chiếc áo.

Hội đồng xét xử xét thấy vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Dương Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản''. Xử phạt bị cáo Dương Đức T 07 (Bẩy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 26/5/2025.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác nỉ, màu đen xám, có mũ, mũ có dây rút buộc, áo loại kéo khóa, có hai túi áo bên ngoài phía trước, tại vị trí khủy tay bên trái được dán dòng chữ "adidas", bên ngoài áo có nhiều vết bùn đất và vết sơn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều Công an tỉnh Lào Cai và Phòng thi hành án dân sự khu vực 7).

2. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Dương Đức T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKS khu vực 7- Lào Cai ;
- CQCSĐTCATỉnh LC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng PV 06 – CAT;
- Trại tạm giam số 1 – CAT;
- THADS khu vực 7- Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thanh Hương